

QUỐC HỘI**THÔNG CÁO**
của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Vừa qua Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp phiên thường lệ dưới sự chủ tọa của Chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội Trưởng-Chinh.

Tham dự phiên họp này có các vị đại diện của Hội đồng Chính phủ, của Tòa án nhân dân tối cao và của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã kiểm điểm kết quả kỳ họp thứ 6 của Quốc hội khóa III, và bàn kế hoạch thúc đẩy việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội.

2. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định cử một đoàn đại biểu Quốc hội nước Việt-nam dân chủ cộng hòa đi thăm hữu nghị một số nước xã hội chủ nghĩa anh em theo lời mời của các nước đó. Đoàn sẽ lên đường trong một thời gian gần đây.

CÁC BỘ**LIÊN BỘ VĂN HÓA — TỔNG CỤC
LÂM NGHIỆP**

QUYẾT ĐỊNH liên bộ số 35-QĐ/LB ngày 22-5-1970 về việc quản lý và bảo vệ các di tích khảo cổ nằm trong khu rừng Cúc-phương.

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA,
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC
LÂM NGHIỆP**

Căn cứ nghị định số 519-TTg ngày 29-10-1957 của Thủ tướng Chính phủ về bảo tồn di tích lịch sử;

• Căn cứ quyết định số 72-TTg ngày 7-7-1962 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý và xây dựng khu rừng Cúc-phương;

Xét cần thiết phải tổ chức việc quản lý và bảo vệ các di tích khảo cổ nằm trong khu rừng Cúc-phương;

Sau khi đã thống nhất ý kiến với Ủy ban Khoa học xã hội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay đặt các di tích khảo cổ đã phát hiện và sẽ phát hiện nằm trong khu rừng Cúc-phương thuộc quyền quản lý và bảo vệ của ngành văn hóa với sự cộng tác tích cực của ngành lâm nghiệp.

Điều 2. — Các di tích nói ở điều 1 nếu thuộc phạm vi đất đai của tỉnh nào (Ninh-bình, Thanh-hoa hay Hòa-bình) thì sẽ do ty văn hóa tỉnh ấy đăng ký và cùng với Giám đốc khu rừng Cúc-phương tổ chức việc quản lý theo sự phân công như sau :

— Ty văn hóa chịu trách nhiệm lập hồ sơ và đăng ký các di tích khảo cổ. Ty văn hóa cùng với Giám đốc khu rừng Cúc-phương tổ chức việc bảo vệ các khu di tích, bảo quản và phát huy tác dụng của những hiện vật khảo cổ sưu tầm được.

— Giám đốc khu rừng Cúc-phương chịu trách nhiệm thực hiện các kế hoạch bảo vệ và phát huy tác dụng các khu di tích; bảo quản và trưng bày những hiện vật khảo cổ nói ở điều 3 đoạn 2 dưới đây với sự giúp đỡ về mặt nghiệp vụ của ty văn hóa và các cơ quan khoa học có liên quan.

Điều 3. — Các hiện vật thu thập được trong các cuộc khai quật khảo cổ cũng như những hiện vật khảo cổ sưu tầm được trong phạm vi khu rừng Cúc-phương đều do ty văn hóa sở quan đăng ký và bảo quản.

Bộ Văn hóa sau khi đã trao đổi với Tòng cục Lâm nghiệp, quyết định về những hiện vật cần giao cho Giám đốc khu rừng Cúc-phương giữ để dùng vào việc trưng bày phục vụ khách tham quan.

Điều 4. — Theo thề lệ hiện hành, những đơn xin phép điều tra khảo cổ hoặc khai quật các di tích khảo cổ nằm trong khu rừng Cúc-phương đều do Bộ Văn hóa xét và quyết định sau khi thống nhất ý kiến với Tòng cục Lâm nghiệp.

Điều 5. — Các cuộc điều tra và khai quật khảo cổ trong khu rừng Cúc-phương phải tiến hành theo các thề thức và điều kiện quy định trong quyết định cho phép của Bộ Văn hóa và dưới sự giám sát của ty văn hóa sở quản và Giám đốc khu rừng Cúc-phương.

Điều 6. — Các khoản chi tiêu về công tác quản lý và bảo vệ các di tích khảo cổ trong khu rừng Cúc-phương đều do ngân sách của khu rừng Cúc-phương tài trợ.

Hàng năm, Giám đốc khu rừng Cúc-phương sẽ căn cứ vào tình hình cụ thể của các di tích

khảo cò nằm trong phạm vi khu rừng Cúc-phương lập các kế hoạch, dự trù kinh phí và vật tư về công tác quản lý di tích, có sự tham gia ý kiến của ty văn hóa sở quan về mặt chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 7. — Đối với những chủ trương xây dựng và khai thác khu rừng Cúc-phương có liên quan đến công tác quản lý và bảo vệ các di tích khảo cổ, Tòng cục Lâm nghiệp sẽ trao đổi với Bộ Văn hóa và Ủy ban Khoa học xã hội trước khi quyết định.

Điều 8. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Văn hóa, Chánh văn phòng Tòng cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ bảo tồn bảo tàng, Trưởng ty văn hóa Hòa-bình, Thanh-hóa, Ninh-bình và Giám đốc khu rừng Cúc-phương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội ngày, 22 tháng 5 năm 1970

Tòng cục trưởng
Tòng cục Lâm nghiệp

NGUYỄN TẠO

Bộ trưởng
Bộ Văn hóa

HOÀNG MINH GIÁM

BỘ ĐẠI HỌC VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP

CHỈ THỊ số 1144-TV ngày 3-6-1970 về việc tò chúc nhà trẻ ở các trường đại học và trung học chuyên nghiệp cho nữ học sinh là cán bộ đi học có con nhỏ.

Thông tư liên bộ Lao động — Nội vụ số 18-TT/LB ngày 18-10-1961 hướng dẫn thi hành chỉ thị số 126-TTg ngày 1-4-1961 của Thủ tướng Chính phủ về việc cải tiến chế độ gửi trẻ đã quy định về nguyên tắc là nữ cán bộ, công nhân viên Nhà nước được cử đi học cũng là những đối tượng được gửi con vào các nhà trẻ của cơ quan, trường học.

Tuy nhiên thông tư này chưa được chú ý vận dụng trong các trường đại học và trung học chuyên nghiệp một cách đầy đủ, nên mỗi nơi giải

quyết một cách, phần nào làm cho chị em cán bộ được cử đi học có khó khăn về con cái, băn khoăn trong việc thu xếp gia đình để theo học, từ đó ảnh hưởng nhất định đến việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nữ cán bộ trở thành những cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế của Nhà nước. Số nữ sinh là cán bộ cử đi học các trường đại học và trung học chuyên nghiệp hiện nay còn ít.

Để thực hiện đúng đắn chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với nữ cán bộ, công nhân viên, tạo điều kiện để có nhiều nữ cán bộ vào học các trường đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế, căn cứ vào các chế độ hiện hành và sau khi được sự thỏa thuận của Tòng công đoàn Việt-nam tại công văn số 327/HC3b ngày 23-5-1970, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp hướng dẫn dưới đây việc vận dụng các chế độ ấy vào việc tò chúc nhà trẻ cho chị em cán bộ, công nhân viên cử đi học cần mang theo con nhỏ đến trường.

I. ĐIỀU KIỆN VÀ ĐỐI TƯỢNG NỮ HỌC SINH ĐƯỢC MANG THEO CON NHỎ ĐẾN TRƯỜNG HỌC

Về nguyên tắc tất cả nữ cán bộ, công nhân viên được cử đi học có con nhỏ dưới 36 tháng đều được gửi con vào tò chúc gửi trẻ của nhà trường suốt thời gian theo học.

Đối với các chị em có con nhỏ ở lứa tuổi lớn hơn thì việc mang theo con đến trường không đặt ra, nhưng những chị em có nhiều khó khăn cần thiết phải giúp đỡ thì tùy theo khả năng thực tế về tò chúc, về đăng ký hộ khẩu của địa phương mà nhà trường xét giải quyết như: chị em mà chồng đi công tác chiến trường xa, gia đình thân thích không còn ai; hoặc cháu nhỏ quá yếu mắc nhiều bệnh mãn tính cần sự chăm sóc hàng ngày của người mẹ; các chị em người dân tộc rẽo cao, người miền Nam không có gia đình ở ngoài Bắc. Những trường hợp này không được hưởng các chế độ quy định đối với các cháu còn ở lứa tuổi được gửi nhà trẻ.

Trong việc xây dựng nhà cửa, nhà trường cần tính toán đề xây dựng nhà gửi trẻ cho nữ

09672235

LawSoft Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViensapLuat.com